TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2023/QĐCNHGT-DS	*Đà Lạt, ngày 22 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện "*Tranh chấp họ*" đề ngày 31/8/2023 của bà Huỳnh Thị Bích H nộp trực tiếp tại Toà án ngày 31/8/2023.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Huỳnh Thị Bích H, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Tổ 1 thôn PhC, xã TH, thành phố Đà Lạt.

Người đại diện hợp pháp của bà Hạnh: Bà Đoàn Thị Tuyết Ng, sinh năm: 1966; Địa chỉ: Số 111 ĐT, Phường y, thành phố Đà Lạt - là người đại diện theo ủy quyền của bà H theo Giấy ủy quyền lập ngày 03/10/2023 được Văn phòng công chứng TA chứng nhận số công chứng 4239, quyển số 04/2023TP/CC-SCC/HĐGD.

Người bị kiện: Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Tổ 2 thôn PhC, xã TH, thành phố Đà Lạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Nguyên Th, sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Tổ 2 thôn PhC, xã TH, thành phố Đà Lạt.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hoà giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau: Bà

Nguyễn Thị Hồng V và bà Trần Thị Nguyên Th đồng ý cùng liên đới thanh toán cho bà Huỳnh Thị Bích H số tiền 110.000.000đ *(Một trăm mười triệu đồng)*. Trong đó, bà Nguyễn Thị Hồng V phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Huỳnh Thị Bích H số tiền 74.000.000đ *(Bảy mươi bốn triệu đồng);* bà Trần Thị Nguyên Th phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Huỳnh Thị Bích H số tiền 36.000.000đ *(Ba mươi sáu triệu đồng).*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015".

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP. Đà Lạt;
- Chi cục THADS TP. Đà Lạt;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký và đóng dấu

Dương Thị Liên